

QUY ĐỊNH
về tổ chức, hoạt động của đoàn kiểm tra, giám sát
của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh

- Căn cứ Quy định số 30-QĐ/TW ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương, thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng;

- Căn cứ Quy định số 01-QĐ/UBKTTW ngày 19/5/2016 về tổ chức hoạt động của đoàn kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Trung ương;

- Căn cứ Quy định số 01-QĐ/UBKTTU ngày 05/7/2018 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về tổ chức, hoạt động của đoàn kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2020 -2025;

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh quy định về tổ chức và hoạt động của đoàn kiểm tra, giám sát như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

Quy định này quy định về tổ chức và hoạt động của Đoàn Kiểm tra, giám sát do Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối (gọi tắt là Ủy ban) thành lập để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều 32, Điều lệ Đảng và các nhiệm vụ do Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy Khối giao.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của đoàn kiểm tra, đoàn giám sát

- Đoàn kiểm tra, giám sát (gọi tắt là đoàn) hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, dưới sự điều hành của Trưởng đoàn.

- Thành viên trong đoàn chịu trách nhiệm trước Trưởng đoàn; Trưởng đoàn chịu trách nhiệm trước Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy về hoạt động của đoàn kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Hoạt động của đoàn phải tuân theo quy định của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước, sự chỉ đạo của Ủy ban, Thường trực Ủy ban; tôn trọng các quy định của đơn vị nơi kiểm tra, giám sát; bảo đảm tính chính xác, khách quan, trung thực, công khai, dân chủ, thận trọng, chặt chẽ, kịp thời; không gây cản trở đến

hoạt động của tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra, giám sát và tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Quá trình kiểm tra, giám sát phải đảm bảo thực hiện đúng phương châm, phương hướng, xem xét, đánh giá đúng nguyên tắc, quy trình, thủ tục kiểm tra, giám sát trong Đảng; lắng nghe, tôn trọng ý kiến giải trình của đối tượng kiểm tra, giám sát; trao đổi, làm rõ những ý kiến thắc mắc, trái chiều với kết quả kiểm tra, giám sát của đoàn; hướng dẫn, thuyết phục để đối tượng kiểm tra, giám sát hiểu và chấp hành nghiêm túc quyết định, kế hoạch kiểm tra, giám sát và yêu cầu của đoàn.

- Khi đoàn làm việc với đối tượng kiểm tra, giám sát hoặc với tổ chức, cá nhân có liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát phải có từ hai thành viên trở lên và phải lập biên bản làm việc.

Chương II

TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA ĐOÀN KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ CÁC THÀNH VIÊN TRONG ĐOÀN

Điều 3. Thành lập đoàn kiểm tra, giám sát

Căn cứ chương trình kiểm tra, giám sát năm hoặc nhiệm vụ do Trường trực Ủy ban Kiểm tra giao, hoặc nhiệm vụ đột xuất do Ban Thường vụ Đảng ủy (hoặc Ban Chấp hành) giao, đồng chí được phân công làm Trưởng Đoàn chủ động phối hợp với cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối tham mưu trình Thường trực Ủy ban các văn bản dự thảo: (i1) Quyết định; (i2) Kế hoạch; (i3) Đề cương gợi ý nội dung báo cáo cho đối tượng được kiểm tra, giám sát; (i4) Dự kiến nhân sự của đoàn (i5) Danh sách các tổ chức đảng, đảng viên của cơ sở được kiểm tra, giám sát; đồng chí Chủ nhiệm hoặc Phó Chủ nhiệm Thường trực ký ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra, giám sát.

- Thành phần đoàn gồm trưởng đoàn, phó trưởng đoàn, thư ký và các thành viên. Số lượng đoàn do Thường trực Ủy ban xem xét, quyết định.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của đoàn kiểm tra, đoàn giám sát

1. Nhiệm vụ

- Sau khi Thường trực Ủy ban ký ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra, giám sát; đoàn họp để phân công nhiệm vụ các thành viên, thu thập các văn bản, tài liệu cần thiết cho việc kiểm tra, giám sát; phối hợp với Văn phòng Đảng ủy chuẩn bị các phương tiện, điều kiện vật chất phục vụ cho đoàn và phát hành các văn bản kiểm tra, giám sát.

- Trong thời gian không quá 5 ngày làm việc, sau khi Thường trực Ủy ban ký ban hành quyết định, đoàn làm việc với tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra, giám sát để công bố quyết định, kế hoạch, gửi đề cương, thông nhất lịch làm việc. Trường hợp không trực tiếp công bố quyết định, kế hoạch; đoàn phối hợp với Văn phòng Đảng ủy phát hành gửi quyết định, kế hoạch, đề cương, thông báo lịch làm việc (thời gian tổ chức đảng, đảng viên gửi báo cáo tự kiểm tra, giám sát về đoàn từ 10- 12 ngày làm việc).

- Tiến hành kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị theo nội dung và lịch làm việc.

- Ghi nhật ký hoạt động của đoàn bảo đảm đầy đủ, chính xác, kịp thời theo đúng Quy định số 02- QĐi/UBKTTW ngày 11/5/2018 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

- Tổng hợp và hoàn thiện báo cáo của đoàn và dự thảo thông báo kết luận kiểm tra, kết quả giám sát trình Ủy ban Kiểm tra. Sau khi thông qua kết quả kiểm tra, giám sát; hoàn thiện thông báo kết luận kiểm tra hoặc thông báo kết quả giám sát và trình Thường trực Ủy ban Kiểm tra ký ban hành theo quy định.

- Ủy ban Kiểm tra thông báo kết luận kiểm tra hoặc thông báo kết quả giám sát bằng văn bản đến tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra, giám sát.

- Đoàn họp rút kinh nghiệm; lập và nộp lưu hồ sơ cuộc kiểm tra, giám sát chậm nhất là 15 ngày làm việc, kể từ ngày ban hành thông báo kết luận kiểm tra hoặc thông báo kết quả giám sát.

2. Quyền hạn

- Yêu cầu đối tượng kiểm tra, giám sát, các tổ chức, cá nhân có liên quan chấp hành nghiêm quyết định, kế hoạch kiểm tra, giám sát; chuẩn bị báo cáo và gửi báo cáo theo thời gian đã ấn định; cung cấp hồ sơ, thông tin, tài liệu, trình bày báo cáo khi đoàn đến làm việc.

- Yêu cầu tổ chức đảng có đảng viên được kiểm tra, giám sát tạo điều kiện thuận lợi cho đối tượng kiểm tra, giám sát phối hợp với đoàn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Khi cần thiết, được yêu cầu đối tượng kiểm tra, giám sát giữ nguyên hiện trạng hồ sơ, tài liệu để phục vụ cho việc thẩm tra, xác minh.

- Báo cáo Ủy ban để xem xét quyết định hoặc đề nghị đình chỉ sinh hoạt đảng, sinh hoạt cấp ủy, đình chỉ chức vụ đối với đảng viên, đình chỉ hoạt động đối với tổ chức đảng khi có căn cứ chứng minh có dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng kỷ luật đảng đồng thời có hành vi gây trở ngại cho công tác lãnh đạo và kiểm tra, giám sát.

Điều 5. Trách nhiệm, quyền hạn của Trưởng đoàn kiểm tra, giám sát

1. Trách nhiệm

- Nghiêm túc chấp hành sự chỉ đạo của Thường trực Ủy ban; phân công, tổ chức, đôn đốc thành viên trong đoàn thực hiện nhiệm vụ đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng; giải quyết các kiến nghị, đề xuất của thành viên trong đoàn; kịp thời báo cáo đề xuất những vấn đề phát sinh theo quyền hạn của đoàn.

- Chỉ đạo thành viên đoàn hoàn thiện đề cương, xây dựng lịch làm việc đối với đối tượng, kiểm tra, giám sát.

- Phối hợp với Văn phòng Đảng ủy chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất và phương tiện phục vụ đoàn thực hiện nhiệm vụ; phát hành quyết định, kế hoạch, đề cương và các văn bản liên quan tới cuộc kiểm tra, giám sát theo quy định.

- Chỉ đạo các thành viên đoàn triển khai kiểm tra, giám sát theo lịch. Chủ trì làm việc với các tổ chức và cá nhân có liên quan; tiếp nhận thông tin và chỉ đạo giải quyết những việc phát sinh đột xuất của các thành viên trong đoàn và báo cáo xin ý kiến ngoài chương trình kế hoạch đặt ra (kể cả trung cầu ý kiến, giám định của các cơ quan chuyên môn nếu có).

- Báo cáo Thường trực Ủy ban bổ sung, thay đổi nội dung, đối tượng kiểm tra, giám sát hoặc thành viên đoàn (khi cần thiết).

- Chỉ đạo thư ký đoàn lập biên bản kết quả kiểm tra, giám sát khi kết thúc kiểm tra, giám sát tại tổ chức đảng (đối tượng kiểm tra, giám sát); yêu cầu tổ chức hội nghị với đối tượng kiểm tra, giám sát để thông qua kết quả kiểm tra, giám sát.

- Chỉ đạo đoàn xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát và dự thảo thông báo kết luận kiểm tra, thông báo kết quả giám sát; quyết định kỷ luật (nếu có) trình Ủy ban xem xét, quyết định.

- Chủ trì họp đoàn rút kinh nghiệm; chỉ đạo thành viên đoàn hoàn thiện hồ sơ lưu trữ theo quy định.

- Chịu trách nhiệm của người đứng đầu về các hành vi vi phạm quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong quá trình kiểm tra, giám sát của các thành viên trong đoàn.

2. Quyền hạn

- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong đoàn.

- Yêu cầu đối tượng kiểm tra, giám sát và các tổ chức đảng có liên quan tổ chức họp để đoàn thông báo quyết định kiểm tra, giám sát; yêu cầu cử cán bộ, đảng viên tham gia, phối hợp với đoàn thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tại đơn vị.

- Yêu cầu đối tượng kiểm tra, giám sát và tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp thông tin, hồ sơ, văn bản, tài liệu, hiện vật, báo cáo bằng văn bản hoặc trao đổi, giải trình những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát.

- Được mời đối tượng kiểm tra, giám sát và cá nhân đến Cơ quan Ủy ban để giải trình hoặc làm rõ các vấn đề liên quan khi cần thiết.

- Yêu cầu tổ chức đảng (đối tượng kiểm tra, giám sát) tổ chức, triệu tập thành phần dự hội nghị theo kế hoạch hoặc lịch làm việc của đoàn. Thành phần đại biểu dự họp do trưởng đoàn kiểm tra, giám sát quyết định.

- Xem xét, quyết định cho các thành viên trong đoàn nghỉ 01 ngày trong thời gian đoàn đang thực hiện nhiệm vụ.

- Ký nhật ký hoạt động của đoàn; báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát trình Ủy ban.

Điều 6. Trách nhiệm, quyền hạn của Phó trưởng đoàn kiểm tra, giám sát

Ngoài các trách nhiệm, quyền hạn của thành viên đoàn được quy định tại Điều 7, Phó trưởng đoàn còn có trách nhiệm, quyền hạn sau:

1. Trách nhiệm

- Thực hiện một số nhiệm vụ khi trưởng đoàn phân công, ủy nhiệm; chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các nhiệm vụ đó.

- Thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao với trưởng đoàn.

2. Quyền hạn

- Chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong đoàn (khi trưởng đoàn ủy quyền).

- Thay mặt trưởng đoàn giải quyết các công việc hàng ngày của đoàn khi trưởng đoàn vắng mặt.

- Báo cáo xin ý kiến trưởng đoàn về việc xin trưng cầu giám định của cơ quan chuyên môn (nếu cần thiết) và truyền đạt ý kiến chỉ đạo của trưởng đoàn cho các thành viên trong đoàn.

- Yêu cầu tổ chức đảng (đối tượng kiểm tra, giám sát) tổ chức họp để đoàn thông qua kết quả kiểm tra, giám sát; thành phần dự họp do phó trưởng đoàn quyết định (sau khi được trưởng đoàn ủy quyền).

Điều 7. Trách nhiệm, quyền hạn của thành viên đoàn kiểm tra, giám sát

1. Thành viên đoàn

a. Trách nhiệm

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ theo sự phân công, điều hành của trưởng đoàn. Nghiên cứu kỹ, nắm chắc nội dung tài liệu được phân công để thực hiện kiểm tra, giám sát đảm bảo có chất lượng, hiệu quả và chịu trách nhiệm về nội dung đó.

- Nhận xét, đánh giá và đề xuất, kiến nghị về nội dung được phân công kiểm tra, giám sát bằng văn bản gửi thư ký đoàn để tổng hợp và lưu trữ hồ sơ.

- Quản lý và giữ bí mật hồ sơ, thông tin, tài liệu, văn bản, hiện vật trong quá trình kiểm tra, giám sát. Không được phát ngôn tùy tiện khi chưa được sự đồng ý của trưởng đoàn.

- Tham gia xây dựng báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh; báo cáo kết quả kiểm tra hoặc kết quả giám sát, dự thảo thông báo kết luận kiểm tra, thông báo kết quả giám sát; quyết định kỷ luật (nếu có).

- Ghi nhật ký hoạt động của đoàn. Phối hợp tập hợp văn bản, tài liệu, hiện vật, chứng cứ liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát, lập và lưu nộp hồ sơ.

- Khi phát hiện bản thân hoặc những thành viên trong đoàn có quan hệ họ hàng với đối tượng kiểm tra, giám sát hoặc có hành vi, việc làm trái quy định của Đảng, Nhà nước và Ủy ban, phải chủ động báo cáo trưởng đoàn.

- Tham gia họp đoàn rút kinh nghiệm.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do trưởng đoàn phân công.

b. Quyền hạn

- Được dự các hội nghị do tổ chức đảng nơi đang kiểm tra, giám sát tổ chức; các hội nghị do Ủy ban tổ chức liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát; làm việc với đối tượng kiểm tra, giám sát và tổ chức, cá nhân liên quan trong quá trình kiểm tra, giám sát.

- Được đề nghị đối tượng kiểm tra, giám sát làm rõ nội dung có liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát và yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu, hiện vật có liên quan.

- Được tham gia ý kiến, kiến nghị, đề xuất với trưởng đoàn những phương pháp, biện pháp, những sáng tạo, cải tiến nhằm thực hiện tốt, có hiệu quả nhiệm vụ được giao.

- Chủ động báo cáo, kiến nghị, đề xuất với lãnh đạo đoàn về những biện pháp thực hiện và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; các vấn đề liên quan đến nội dung, đối tượng kiểm tra, giám sát hoặc trách nhiệm của các tổ chức cá nhân liên quan đến cuộc kiểm tra, giám sát và chịu trách nhiệm trước trưởng đoàn về các báo cáo, kiến nghị, đề xuất đó.

2. Thư ký đoàn

Ngoài trách nhiệm, quyền hạn của thành viên đoàn tại Mục 1, Điều 7, thư ký đoàn còn phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tham mưu cho trưởng đoàn phân công nhiệm vụ, xây dựng lịch tiến hành kiểm tra, giám sát và các văn bản khác có liên quan.

- Chủ động liên hệ với lãnh đạo đoàn, với các thành viên trong đoàn, với các tổ chức đảng được kiểm tra, giám sát và các đối tượng có liên quan để triển khai các công việc của đoàn; liên hệ với Văn phòng Đảng ủy chuẩn bị phương tiện, trang thiết bị phục vụ hoạt động của đoàn trong quá trình đoàn thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát.

- Tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh; báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát; dự thảo thông báo kết luận kiểm tra, thông báo kết quả giám sát, quyết định kỷ luật (nếu có).

- Ghi biên bản làm việc của đoàn với tổ chức đảng, đảng viên (đối tượng kiểm tra, giám sát) hoặc đối tượng có liên quan (khi được phân công). Tiếp nhận các tài liệu, văn bản, hiện vật, liên quan đến cuộc kiểm tra, giám sát; phối hợp với các thành viên đoàn được phân công hoàn thiện và nộp hồ sơ cuộc kiểm tra, giám sát để lưu trữ theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ phát sinh khác trong quá trình kiểm tra, giám sát được lãnh đạo đoàn giao.

Điều 8. Những việc Đoàn kiểm tra, giám sát không được làm

- Đưa ra những yêu cầu đối với đối tượng kiểm tra, giám sát hoặc tổ chức, cá nhân có liên quan trái với quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và không liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát.

- Mặc cả, đặt điều kiện hoặc nhận tiền, tài sản, lợi ích vật chất từ đối tượng kiểm tra, giám sát dưới mọi hình thức; gây khó khăn, phiền hà hoặc có thái độ

thiếu tôn trọng, thiếu công tâm khách quan với đối tượng kiểm tra, giám sát và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Sử dụng phương tiện, tài sản của tổ chức, cá nhân tại nơi đang tiến hành kiểm tra, giám sát phục vụ nhu cầu cá nhân. Quan hệ, hứa hẹn với đối tượng kiểm tra, giám sát hoặc thực hiện yêu cầu, đề nghị của tổ chức, cá nhân có liên quan đến đối tượng kiểm tra, giám sát trái quy định của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Làm mất, hư hỏng, làm biến dạng hoặc tiêu huỷ hồ sơ tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình tiến hành kiểm tra, giám sát; làm sai lệch kết quả kiểm tra, giám sát gây bất lợi hoặc có lợi cho đối tượng kiểm tra, giám sát; sử dụng trái quy định hoặc biến thủ hồ sơ, tài liệu, hiện vật liên quan đến cuộc kiểm tra, giám sát.

- Cản trở, can thiệp, tác động trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước vào hoạt động kiểm tra, giám sát; tiết lộ hoặc cung cấp thông tin, tài liệu và nội dung kiểm tra, giám sát khi chưa có kết luận chính thức hoặc đã có kết luận chính thức nhưng chưa được phép công bố. Tiết lộ nội dung, kết quả làm việc với đối tượng kiểm tra, giám sát, tổ chức, cá nhân có liên quan đến cuộc kiểm tra, giám sát hoặc kết quả thẩm tra, xác minh cho tổ chức, cá nhân có trách nhiệm biết.

- Bao che cho tổ chức hoặc cá nhân có thiếu sót, khuyết điểm, có dấu hiệu hoặc hành vi vi phạm; áp đặt đối tượng kiểm tra, giám sát trả lời, trình bày sự việc theo ý muốn chủ quan của mình hoặc bày cách cho đối tượng kiểm tra, giám sát trả lời hoặc chống lại hoạt động của đoàn kiểm tra, giám sát.

- Tự ý tiếp xúc với đối tượng kiểm tra, giám sát hoặc tổ chức, cá nhân có liên quan đến cuộc kiểm tra, giám sát khi chưa có kế hoạch hoặc chưa được lãnh đạo đoàn giao nhiệm vụ; sử dụng tài liệu thẩm tra, xác minh, kết quả kiểm tra, giám sát để trục lợi dưới mọi hình thức. Phát ngôn, nhận định, đánh giá khi chưa được sự đồng ý của trưởng đoàn.

- Sử dụng phương tiện, trang thiết bị phục vụ hoạt động của Đoàn vào việc riêng.

Điều 9. Mỗi quan hệ công tác giữa đoàn kiểm tra, giám sát với các tổ chức, cá nhân có liên quan

- Với Thường trực Ủy ban: **(1)** Chấp hành nghiêm sự chỉ đạo của Thường trực Ủy ban trong quá trình hoạt động của đoàn. **(2)** Báo cáo kịp thời, đầy đủ, trung thực và chịu trách nhiệm về nội dung báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát; những vấn đề phát sinh, khó khăn vướng mắc và những ý kiến còn khác nhau giữa đoàn với đối tượng kiểm tra, giám sát trong khi thực hiện nhiệm vụ.

- Phối hợp với Văn phòng Đảng ủy: **(1)** In, phát hành các văn bản kiểm tra, giám sát theo quy định. **(2)** Chuẩn bị điều kiện cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ cho hoạt động của đoàn kiểm tra, giám sát.

- Trong nội bộ đoàn kiểm tra, giám sát: **(1)** Các thành viên trong đoàn nêu cao trách nhiệm, đoàn kết, hỗ trợ nhau trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; **(2)** Nếu có ý kiến khác nhau giữa các thành viên trong đoàn thì phải chấp hành ý kiến của trưởng đoàn và trưởng đoàn phải báo cáo Thường trực Ủy ban xem xét, quyết định.

Chương III KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 10. Khen thưởng

Thành viên trong đoàn có thành tích đặc biệt xuất sắc được Ủy ban, Chủ nhiệm Ủy ban đề nghị với Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh khen thưởng theo quy định.

Điều 11. Xử lý vi phạm

Trong quá trình hoạt động của đoàn, nếu các thành viên đoàn vi phạm một trong các điều của Quy định này hoặc vi phạm các quy định khác của Đảng, pháp luật của Nhà nước thì tùy theo nội dung, tính chất, mức độ, tác hại và nguyên nhân vi phạm để xem xét, xử lý theo quy định.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Điều khoản thi hành

- Các đồng chí thành viên Ủy ban; cán bộ, công chức cơ quan Ủy ban và các thành viên đoàn có trách nhiệm thực hiện quy định này.

- Ủy ban Kiểm tra các đảng bộ cơ sở trực thuộc Đảng ủy Khối căn cứ nội dung quy định này để ban hành quy định của cấp mình cho phù hợp và tổ chức thực hiện.

- Quy định này có hiệu lực từ ngày ký, thay thế Quy định số 07-QĐi/UBKTĐUK ngày 30/8/2018 của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối về tổ chức hoạt động của đoàn kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có những quy định mới của UBKT Trung ương, của UBKT Tỉnh ủy hoặc có vấn đề chưa phù hợp, kịp thời phản ánh đến Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy (b/c);
- BTV Đảng ủy Khối (b/c);
- Phòng nghiệp vụ III-UBKTTU;
- Các đ/c thành viên UBKT Đảng ủy Khối;
- Các chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc (t/h);
- Các ban Đảng, Văn phòng Đảng ủy (p/h);
- Lưu UBKT/ĐUK.

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA
CHUYÊN NHIỆM**



Phạm Thị An Linh